1. docker run -d -p 80:80 docker/getting-started

Lệnh này chứa các tham số sau:

* -d Chạy vùng chứa ở chế độ tách rời, trong nền.
* -p 80:80 Ánh xạ cổng 80 của host đến cổng 80 trong container.
* docker/getting-started Chỉ định hình ảnh để sử dụng.

Sau khi chạy lệnh trên(1.):

* Nhấp chuột phải vào **docker/getting-started** để mở menu ngữ cảnh. Chọn **Open in Browser (Mở trong trình duyệt**).

Để tạo hình ảnh bộ chứa từ dòng lệnh, hãy sử dụng lệnh sau từ thư mục có *Dockerfile:*

+ docker build -t getting-started .

Để loại bỏ một container bằng cách sử dụng dòng lệnh, chạy lệnh này để lấy ID container:

+ docker ps

Sau đó dừng lại và tháo thùng chứa:

+ docker stop <container-id>

+ docker rm <container-id>

Lưu ý: mỗi lần tắt máy, nên lưu lại state của máy ảo trong Oracle VM => lần sau mở lên, nó sẽ có y nguyên như lúc đã tắt

Nếu docker chưa chạy, sử dụng:

+ service docker start

Bonus: (run all container if not running):

+ docker restart $(docker ps -q)

mount data với câu lệnh:

+ mount -t vboxsf from\_host to\_virtual

ví dụ:

+ mount -t vboxsf shareVM /root/final321

+ mount -t vboxsf sharingVM /root/hoidanit

Khi bạn build một public docker thì up lên cái thư mục private của công ty. Khách hàng chỉ cần run là xong.

Use the docker stop command to stop the container. Replace <the-container-id> with the ID from docker ps:

+ docker stop <the-container-id>

Once the container has stopped, you can remove it by using the docker rm command:

+ docker rm <the-container-id>

You can stop and remove a container in a single command by adding the force flag to the docker rm command. For example:

+ docker rm -f <the-container-id>